

Tổng quan



Khái niệm về an toàn thông tin và chuyển đổi số



Tại sao cần bảo vệ bí mật nhà nước



Nội dung cơ bản của Luật bí mật nhà nước



Một số khái niệm về ATTT (1)

An toàn thông tin mạng là sự bảo vệ thông tin, hệ thống thông tin trên mạng tránh bị truy nhập, sử dụng, tiết lộ (Confidentiality), gián đoạn (Availability), sửa đổi (Integrity) hoặc phá hoại trái phép nhằm bảo đảm tính nguyên vẹn, tính bảo mật và tính khả dụng của thông tin (Luật ATTT)

Nói cách khác, đảm bảo an toàn thông tin là đảm bảo ba thuộc tính sau:

- Tính bí mật (Confidentiality)
- Tính toàn vẹn (Integrity)
- Tính sẵn sàng (Availability)



Một số khái niệm về ATTT (2)

- ❖ **Tính bí mật (Confidentiality)**: Là đảm bảo thông tin chỉ được truy xuất bởi những đối tượng được cấp quyền.
 - ❖ **Tính toàn vẹn (Integrity)**: Là duy trì và đảm bảo tính chính xác và nhất quán của dữ liệu trên toàn bộ vòng đời của nó.
 - ❖ **Tính sẵn sàng (Availability)**: Thông tin phải sẵn có khi cần thiết, không bị gián đoạn đối với đối tượng có quyền truy xuất.
-
- ❖ **An ninh mạng**: là sự bảo đảm hoạt động trên không gian mạng không gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. (Luật ANM)

Một số khái niệm về ATTT (3)

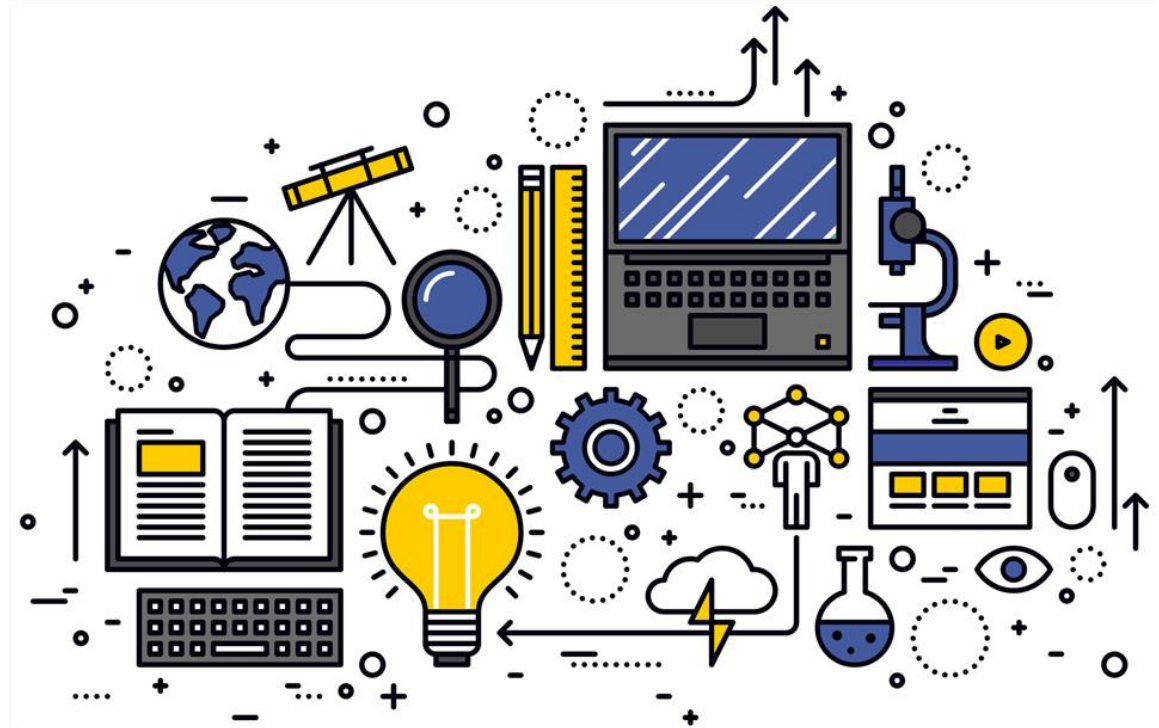
Lỗ hổng bảo mật (vulnerable): Là điểm yếu của phần mềm hay của hệ thống thông tin, nó có thể bị khai thác bởi người dùng không hợp pháp hoặc bởi các tác nhân khác

Mối đe dọa (Threat): Là mối là tác nhân có thể khai thác lỗ hổng bảo mật để xâm phạm, gây thiệt hại cho hệ thống thông tin (làm ảnh hưởng đến thuộc tính C-I-A)

Rủi ro (Risk): Là khả năng (xác suất) một mối đe dọa tác động/gây hại đến tài sản thông tin bằng cách khai thác lỗ hổng bảo mật. Việc khai thác có thể tác động đến (Impact) các thuộc tính C-I-A

Khái niệm về Chuyển đổi số

Chuyển đổi số là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số.



Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là gì?

- ❖ Cách mạng công nghiệp xảy ra khi có đột phá lớn về công nghệ dẫn đến các thay đổi sâu sắc trong sản xuất và xã hội.
- ❖ Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất:
 - Là giai đoạn từ cuối thế kỷ XVIII với sự phát minh ra động cơ hơi nước và tạo ra sản xuất cơ khí.
- ❖ Cách mạng công nghiệp lần thứ hai:
 - Là giai đoạn từ đầu thế kỷ XX với sự xuất hiện của điện lực và tạo ra sản xuất hàng loạt.
- ❖ Cách mạng công nghiệp lần thứ ba
 - Là giai đoạn từ những năm 1970 với sự xuất hiện của điện tử, máy tính, Internet và tạo ra sản xuất tự động.
- ❖ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư
 - Bắt đầu từ những năm 2000 với tên gọi là cách mạng số. Đến năm 2013 được sử dụng với thuật ngữ mới là “Công nghiệp 4.0” xuất phát từ một báo cáo của chính phủ Đức



Trí tuệ nhân tạo (AI)



Thực tế ảo (VR), Thực tại ảo (AR)



Mạng xã hội, điện toán đám mây, di động,
phân tích dữ liệu lớn (SMAC)



Internet vạn vật (IoT)



Luật bảo vệ bí mật nhà nước;

Nghị định 26/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ bí mật nhà nước

Tại sao cần bảo vệ bí mật nhà nước

- ❖ Kể từ năm 2001 đến thời gian gần đây có 840 vụ lộ, mất bí mật nhà nước
- ❖ Tài liệu bị lộ gồm có cả tài liệu Tuyệt mật, và Tối mật (liên quan đến chủ trương giải quyết tránh chấp, đường lối, chính sách...)
- ❖ Hình thức lộ:
 - Qua thông tin, liên lạc
 - Báo chí, xuất bản
 - Quan hệ quốc tế

Vậy, bí mật nhà nước là gì

- ❖ Khái niệm: Là thông tin có nội dung quan trọng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác định căn cứ vào quy định của Luật này, chưa công khai, nếu bị lộ, bị mất có thể gây nguy hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc.
- ❖ Khái niệm trên là sở cứ để phân biệt với các loại bí mật khác, như bí mật công tác, bí mật đời sống riêng tư, bí mật gia đình, bí mật kinh doanh

Nguyên tắc bảo vệ bí mật nhà nước

- ❖ Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam
- ❖ Là trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân
- ❖ Xử lý nghiêm hành vi vi phạm
- ❖ Bảo đảm quyền tiếp cận của công dân

Các hành vi bị cấm

- ❖ Làm lộ, chiếm đoạt, mua bán bí mật nhà nước
- ❖ Làm sai lệch, hư hỏng, mất tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước
- ❖ Soạn thảo, lưu trữ tài liệu có chứa nội dung bí mật nhà nước trên máy tính hoặc thiết bị khác đã kết nối hoặc đang kết nối mạng Internet, mạng Internet, mạng viễn thông
- ❖ Sử dụng thiết bị có tính năng thu phát tín hiệu, ghi âm, ghi hình trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước
- ❖ Đăng tải, phát tán bí mật nhà nước

Phạm vi bí mật nhà nước

❖ Thông tin về chính trị:

- Chính sách đối nội, đối ngoại
- Hoạt động của BCH TW, Bộ CT, Ban Bí thư và Lãnh đạo Đảng, NN
- Chiến lược về dân tộc, tôn giáo
- Thông tin có tác động tiêu cực đến tình hình chính trị, KT-XH

❖ Thông tin về quốc phòng, an ninh

- Bảo vệ, phòng thủ đất nước
- Hoạt động của lực lượng vũ trang
- Công trình mục tiêu Quốc phòng, an ninh

-
- ❖ Thông tin về hiến pháp, lập pháp, tư pháp
 - ❖ Thông tin về đối ngoại
 - ❖ Thông tin về kinh tế
 - ❖ Thông tin về môi trường
 - ❖ Thông tin về khoa học và CN
 - ❖ Thông tin về giáo dục: đề thi, kết quả thi
 - ❖ Thông tin về văn hóa, thể thao
 - ❖ Lĩnh vực thông tin và truyền thông
 - ❖ Lĩnh vực y tế: thông tin về sức khỏe của lãnh đạo cấp cao
 - ❖ Thông tin về tổ chức cán bộ
 - ❖ Thông tin về thanh tra, kiểm tra, giám sát

Phân loại thông tin mật

- ❖ Được chia thành 03 cấp độ: Tuyệt mật, tối mật, mật
- ❖ Tuyệt mật: là thông tin liên quan đến chính trị, quốc phòng, an ninh, cơ yếu, đối ngoại => ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến lợi ích quốc gia, dân tộc
- ❖ Tối mật: liên quan đến chính trị, quốc phòng, an ninh, cơ yếu, đối ngoại, kinh tế, giáo dục ...=> ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến lợi ích quốc gia
- ❖ Mật: liên quan đến chính trị, quốc phòng, an ninh, cơ yếu, đối ngoại, kinh tế, giáo dục ...=> ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích quốc gia